

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

ĐƠN KHIẾU NẠI QUYẾT ĐỊNH HÀNH CHÍNH

Kính gửi: [Người/Cơ Quan ra quyết định]

Tôi tên là : [●] Sinh năm [●]
Căn cước công dân : [●] Ngày cấp [●] Nơi cấp [●]
Hộ khẩu thường trú : [●]
Chỗ ở hiện nay : [●]
Điện thoại : [●]
Email : [●]

Ngày [●], tôi có nhận được Quyết định hành chính số [●], ngày [●], của [●] về việc [●] (Gọi là “Quyết Định Hành Chính”).

Nhận thấy Quyết Định Hành Chính thể hiện các quan điểm giải quyết, xử lý vấn đề không phù hợp, xâm phạm nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của tôi, bằng đơn này, tôi khiếu nại việc ban hành Quyết Định Hành Chính, cụ thể như sau:

1/Nội dung của Quyết Định Hành Chính

2/Lý do khiếu nại

3/ Yêu cầu giải quyết

Qua các nội dung được trình bày theo đơn này, tôi đề nghị Quý cơ quan xem xét thu hồi, hủy bỏ Quyết Định Hành Chính nhằm tránh những hệ lụy và ảnh hưởng xấu từ việc ban hành Quyết Định Hành Chính.

Kính mong quý cơ quan xem xét giải quyết các yêu cầu của tôi theo đơn khiếu nại này.

Trân trọng cảm ơn !

Tài Liệu Đính Kèm

-
-
-

Đơn khiếu nại này được lập vào ngày [●] tại [●]

Người khiếu nại

GIẢI THÍCH LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC SỬ DỤNG ĐƠN

Khi cá nhân, tổ chức bị xử lý hành chính (có quyết định hành chính của cơ quan nhà nước có thẩm quyền) hoặc cho rằng hành vi hành chính của của cơ quan hành chính nhà nước, của người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính nhà nước là sai trái thì cá nhân, tổ chức có quyền khiếu nại hay khởi kiện quyết định hành chính hay hành vi hành chính đó.

Điều 7, Luật khiếu nại 2011

Khi có căn cứ cho rằng quyết định hành chính, hành vi hành chính là trái pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của mình thì người khiếu nại khiếu nại lần đầu đến người đã ra quyết định hành chính hoặc cơ quan có người có hành vi hành chính hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Trường hợp người khiếu nại không đồng ý với quyết định giải quyết lần đầu hoặc quá thời hạn quy định mà khiếu nại không được giải quyết thì có quyền khiếu nại lần hai đến Thủ trưởng cấp trên trực tiếp của người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần đầu hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Trường hợp người khiếu nại không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại lần hai hoặc hết thời hạn quy định mà khiếu nại không được giải quyết thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Như vậy theo quy định trên, bên khiếu nại có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện vụ án hành chính vào tất cả các giai đoạn kể từ lúc nhận được quyết định hành chính, quyết định hành chính lần đầu, quyết định hành chính lần hai.

Nếu chọn con đường khiếu nại thì **thời hiệu khiếu nại** được quy định như sau:

Điều 9 Luật Khiếu nại năm 2011 quy định như sau: “**Thời hiệu khiếu nại là 90 ngày**, kể từ ngày nhận được quyết định hành chính hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính. Trường hợp người khiếu nại không thực hiện được quyền khiếu nại theo đúng thời hiệu vì ốm đau, thiên tai, địch họa, đi công tác, học tập ở nơi xa hoặc vì những trở ngại khách quan khác thì thời gian có trở ngại đó không tính vào thời hiệu khiếu nại”.

Điều 115 Luật Tố tụng hành chính 2015 quy định về quyền khởi kiện vụ án hành chính như sau: 1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền khởi kiện vụ án đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật buộc thôi việc trong trường hợp không đồng ý với quyết định, hành vi đó hoặc đã khiếu nại với người có thẩm quyền giải quyết, nhưng hết thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật mà khiếu nại không được giải quyết hoặc đã được giải quyết nhưng không đồng ý với việc giải quyết khiếu nại về quyết định, hành vi đó.

Điều 116. Thời hiệu khởi kiện, Luật tố tụng hành chính 2015

1. Thời hiệu khởi kiện là thời hạn mà cơ quan, tổ chức, cá nhân được quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án hành chính bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm; nếu thời hạn đó kết thúc thì mất quyền khởi kiện.

2. Thời hiệu khởi kiện đối với từng trường hợp được quy định như sau:

a) 01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật buộc thôi việc;

3. Trường hợp đương sự khiếu nại theo đúng quy định của pháp luật đến cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại thì thời hiệu khởi kiện được quy định như sau:

a) 01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu hoặc quyết định giải quyết khiếu nại lần hai;

b) 01 năm kể từ ngày hết thời hạn giải quyết khiếu nại theo quy định của pháp luật mà cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền không giải quyết và không có văn bản trả lời cho người khiếu nại.

4. Trường hợp vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác làm cho người khởi kiện không khởi kiện được trong thời hạn quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều này thì thời gian có sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác không tính vào thời hiệu khởi kiện.

5. Các quy định của Bộ luật dân sự về cách xác định thời hạn, thời hiệu được áp dụng trong tố tụng hành chính.